

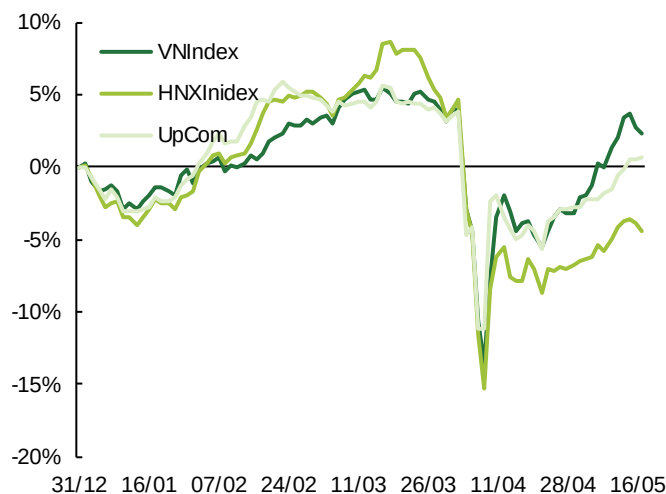
VN-Index **1296.29 (-0.39%)**
968 Tr. cổ phiếu 22542.6 Tỷ VND (8.17%)

HNX-Index **217.24 (-0.66%)**
62 Tr. cổ phiếu 944.7 Tỷ VND (-19.06%)

UPCOM-Index **95.71 (0.22%)**
52 Tr. cổ phiếu 544.6 Tỷ VND (-53.34%)

VN30F1M **1380.10 (-0.30%)**
191,060 HD OI: 46,554 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Lực cung chiếm ưu thế hơn đẩy chỉ số đóng cửa trong sắc đỏ, dù rằng có lúc nỗ lực giao dịch trong sắc xanh. Thị trường đã phục hồi tốt giai đoạn vừa qua khi căng thẳng thương mại Mỹ - Trung hạ nhiệt, thúc đẩy tâm lý hiện thực hóa lợi nhuận. Thêm vào đó, các nhà đầu tư không chắc chắn về cách những chính sách sẽ diễn biến khi thỏa thuận đình chiến thương mại giữa Washington và Bắc Kinh sau 90 ngày kết thúc vào tháng 7. Trên các mặt trận thương mại khác, ông Trump lưu ý chính quyền của ông không có khả năng đàm phán thỏa thuận với tất cả các đối tác. Ông tiết lộ Bộ trưởng Tài chính Scott Bessent và Bộ trưởng Thương mại Howard Lutnick “sẽ gửi thư thông báo đến các nước” mức thuế mà “họ phải trả để kinh doanh tại Mỹ”. Điều này càng làm gia tăng thêm sự thận trọng về mức thuế quan sau cùng.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán. Thanh khoản giảm nhẹ so với phiên trước và ngang mức bình quân 20 phiên. Nhóm Vingroup trụ vững với vai trò nâng đỡ, trong khi đa số nhóm ngành điều chỉnh giảm. Chiều tăng nổi bật ghi nhận ở nhóm Bất động sản (VIC chiếm trọng số lớn), Dược phẩm, trái lại, đà giảm từ nhóm Công nghệ, Ngân hàng, Viễn thông, Thực phẩm, gây áp lực lớn lên mức giảm chung. Về mặt điểm số, góp phần vào động lực là lực kéo từ VIC, VHM, GEE, VPB, ở chiều ngược lại, VPL, VCB, FPT, LPB kìm hãm. Khối ngoại bán ròng 561,7 tỷ đồng, tập trung ở VHM, GEX, MSN.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** kết phiên với mẫu hình nến shooting star cho thấy nỗ lực phục hồi chưa thành công và cung bán vẫn chi phối hơn ở vùng giá cao. **Trạng thái vận động đang dần chuyển sang giai đoạn điều chỉnh khi đã tiếp cận kháng cự mục tiêu 1310 - 1320 điểm trong xu hướng phục hồi lớn.** Chỉ số khả năng tiếp tục hạ nhiệt về quanh mốc 1280 - 1290 điểm. Kỳ vọng đây sẽ là vùng cầu trong ngắn hạn giúp thị trường cân bằng và củng cố lại đà. Hỗ trợ cần lưu ý quanh ngưỡng 1270 điểm, một dấu hiệu thoái lui sâu hơn nên cân nhắc chốt lời và hạ bớt tỷ trọng.
- **Đối với HNX-Index,** áp lực bán cũng chi phối vận động khiến chỉ số lùi về mức đỏ, điểm sáng là khập lệnh thấp cho thấy cung bán chưa gây áp lực. Giao dịch khả năng tiếp tục rung lắc củng cố quanh ngưỡng 215 – 220 điểm.
- **Chiến lược chung:** Nắm giữ, theo dõi thêm phản ứng của thị trường khi kiểm định lại các mốc hỗ trợ. Các nhóm ưu tiên chú ý là Ngân hàng, Bất động sản, Tiện ích, Đầu tư công, Tiêu dùng.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Bán DBC (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng	01 phiên trước		Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng					
Theo chỉ số																
VN-Index	1,296.3 ▼	-0.4%	1.0%	6.3%	22,542.6 ▲	8.17%	4.0%	4.7%	968.2 ▲	2.1%	7.1%	-3.7%				
HNX-Index	217.2 ▼	-0.7%	0.6%	1.9%	944.7 ▼	-19.1%	0.3%	-47.8%	62.0 ▼	-23.6%	9.3%	-44.8%				
UPCOM-Index	95.7 ▬	0.2%	2.3%	4.8%	544.6 ▼	-53.3%	-67.1%	4.1%	51.8 ▼	-32.2%	4.0%	-0.8%				
VN30	1,379.8 ▼	-0.3%	0.6%	5.6%	12,313.1 ▲	19.3%	-8.4%	14.5%	395.2 ▲	14.8%	-19.0%	-6.2%				
VNMID	1,843.6 ▼	-0.7%	0.7%	5.5%	7,797.7 ▼	-1.5%	26.8%	-10.4%	360.8 ▼	-2.9%	26.2%	-19.0%				
VNSML	1,396.0 ▼	-0.5%	0.3%	5.7%	1,547.2 ▼	-7.2%	1.7%	5.3%	103.3 ▼	-1.5%	9.0%	3.3%				
Theo ngành (VNINdex)																
Ngân hàng	515.9 ▼	-0.6%	4.1%	4.9%	6,706.9 ▲	15.3%	-15.1%	30.9%	304.3 ▲	16.8%	-17.6%	21.0%				
Bất động sản	354.1 ▲	2.8%	0.1%	12.4%	4,412.6 ▲	35.0%	16.4%	27.9%	170.7 ▲	7.8%	10.1%	19.0%				
Dịch vụ tài chính	245.1 ▼	-1.9%	3.8%	4.5%	2,480.2 ▼	-27.2%	-11.8%	17.2%	141.0 ▼	-32.6%	-12.0%	15.4%				
Công nghiệp	205.7 ▲	1.3%	4.4%	19.9%	1,284.7 ▲	23.4%	16.8%	24.6%	36.6 ▲	21.3%	16.3%	16.6%				
Tài nguyên cơ bản	434.1 ▼	-0.7%	1.3%	2.9%	703.5 ▼	-28.4%	-44.8%	-13.3%	38.4 ▼	-30.2%	-39.9%	-10.8%				
Xây dựng - Vật Liệu	161.2 ▬	0.3%	2.6%	8.3%	1,131.5 ▼	-2.7%	9.4%	40.4%	63.8 ▲	9.1%	20.0%	57.7%				
Thực phẩm	478.4 ▼	-0.9%	0.9%	6.8%	1,755.2 ▲	38.6%	5.4%	42.5%	53.8 ▲	50.1%	13.0%	42.4%				
Bán Lẻ	1,191.5 ▼	-0.7%	4.2%	13.3%	710.4 ▲	47.3%	-15.6%	21.6%	11.0 ▲	33.0%	-20.7%	13.0%				
Công nghệ	533.7 ▼	-2.2%	4.1%	12.1%	1,384.0 ▲	32.0%	7.9%	58.9%	15.2 ▲	42.2%	13.9%	58.4%				
Hóa chất	158.7 ▼	-1.6%	2.3%	12.8%	673.0 ▲	10.8%	-9.2%	29.4%	17.9 ▲	11.8%	-9.9%	14.7%				
Tiện ích	624.1 ▼	-0.9%	1.0%	6.3%	326.4 ▲	1.3%	-8.8%	16.0%	19.2 ▲	6.5%	-0.3%	24.5%				
Dầu khí	57.7 ▼	-1.7%	0.2%	11.0%	154.2 ▬	0.9%	-23.5%	-5.5%	7.5 ▲	8.2%	-19.7%	-8.1%				
Dược phẩm	414.1 ▲	1.1%	-0.4%	7.4%	71.3 ▲	74.5%	54.3%	77.3%	3.3 ▲	27.7%	32.2%	41.1%				
Bảo hiểm	79.7 ▬	0.1%	-0.1%	6.8%	25.2 ▲	37.0%	-13.4%	-29.9%	0.8 ▲	62.6%	8.5%	-15.9%				

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,296.3 ▼	-0.4%	2.3%	13.0x	1.6x
SET-Index	Thái Lan	1,187 ▼	-0.7%	-15.2%	14.0x	0.9x
JCI-Index	Indonesia	7,141 ▬	0.5%	0.9%	16.1x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,593 ▼	-1.3%	-7.9%	14.8x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,455 ▼	-0.2%	-1.1%	11.3x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,368	-	0.5%	13.8x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,333 ▼	-0.1%	16.3%	11.8x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	37,499 ▼	-0.7%	-6.0%	18.0x	2.0x
S&P 500	Mỹ	5,958 ▬	0.7%	1.3%	25.5x	5.1x
Dow Jones	Mỹ	42,655 ▬	0.8%	0.3%	23.7x	5.4x
FTSE 100	Anh	8,620 ▼	-0.7%	5.5%	12.9x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,386 ▼	-0.8%	10.0%	16.2x	2.1x
DX/USD		100 ▼	-0.9%	-7.7%		
USD/VND		25,947 ▬	0.1%	1.8%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

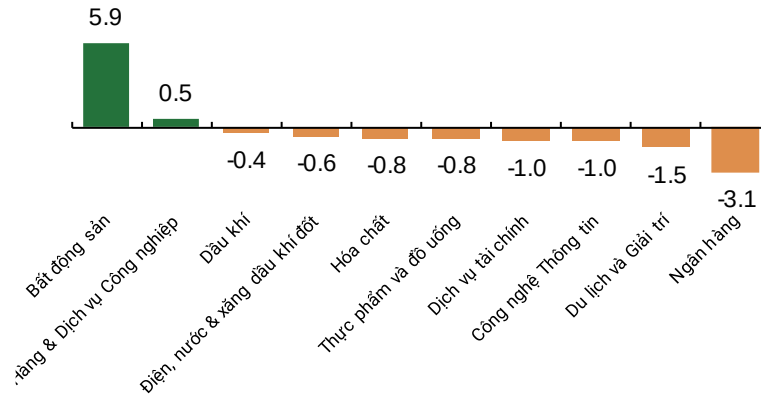
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-1.1%	-4.8%	-13.4%	-23.0%
Dầu WTI	▼	-1.1%	-4.4%	-13.8%	-22.8%
Khí gas	▼	-2.3%	0.4%	-10.3%	24.0%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-3.7%	-18.6%	-36.7%
Thép HRC (*)	▼	-0.7%	0.6%	-5.0%	-13.8%
PVC (*)	▼	-1.5%	-3.5%	-6.0%	-16.5%
Phân Urea (*)	▬	0.6%	-1.1%	3.2%	25.8%
Cao su thiên nhiên	▬	0.4%	3.4%	-12.3%	2.7%
Bông Cotton	▲	1.2%	-1.0%	-4.0%	-13.5%
Đường	▼	-0.5%	-2.8%	-9.5%	-3.9%
World Container Index	▲	7.6%	1.9%	-41.3%	-36.4%
Baltic Dirty tanker Index	▼	-0.3%	-14.2%	6.6%	-17.3%
Vàng	▲	1.0%	-2.7%	23.3%	34.0%
Bạc	▬	0.6%	-0.2%	12.4%	3.1%

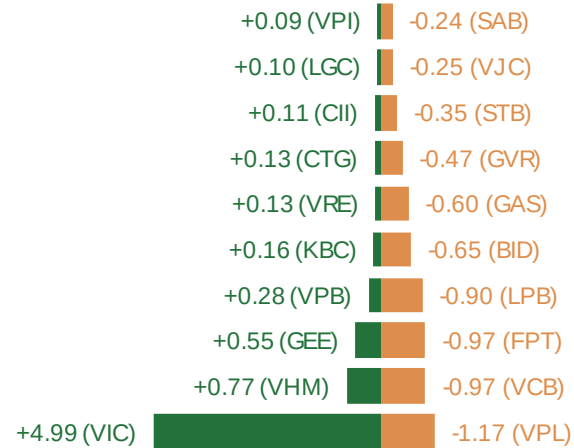
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

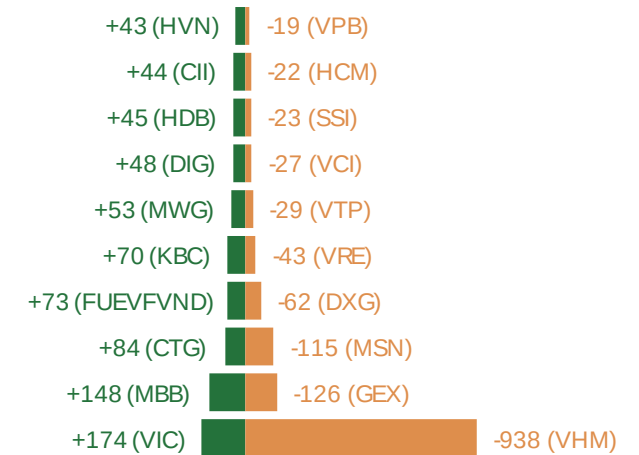


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

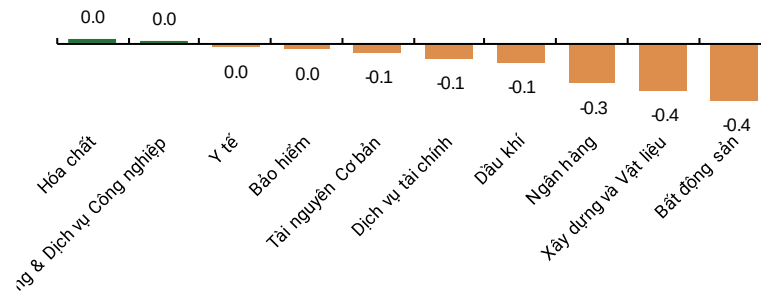


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

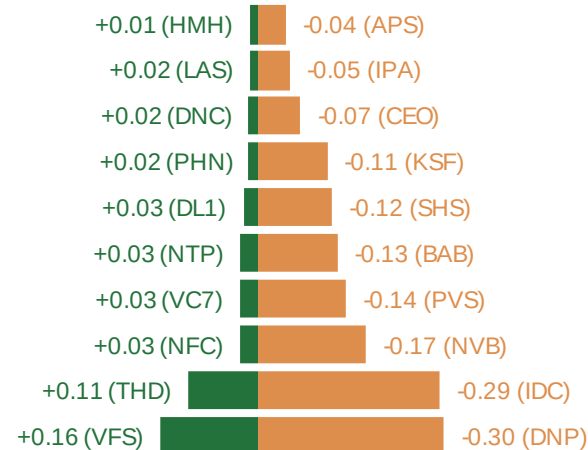
TOP CỔ PHIẾU NGẪN NN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



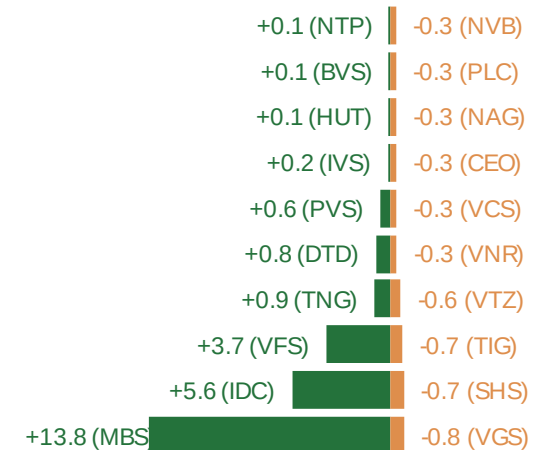
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGẪN NN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	VPB	FPT	SHB	VIC	MBB
%DoD	0.8%	-2.3%	-0.7%	7.0%	-0.2%
Giá trị	1,194	1,179	796	776	624

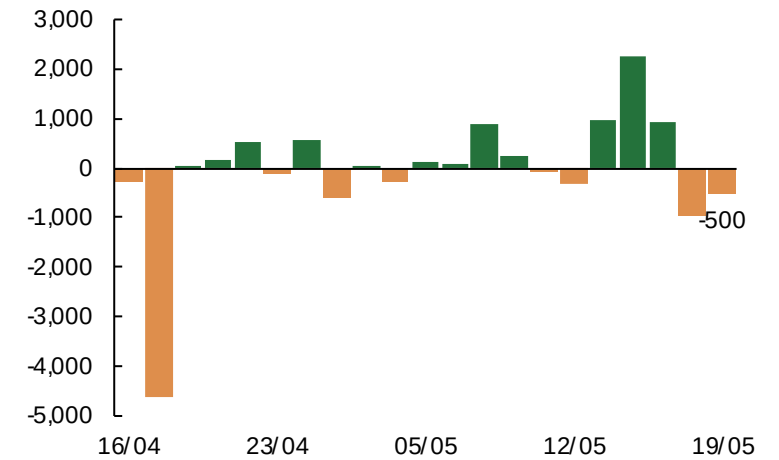
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	VHM	MSN	ACB	GEX	STB
%DoD	1.4%	-0.8%	-0.2%	1.0%	-2.0%
Giá trị	827	241	191	174	154

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN
THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



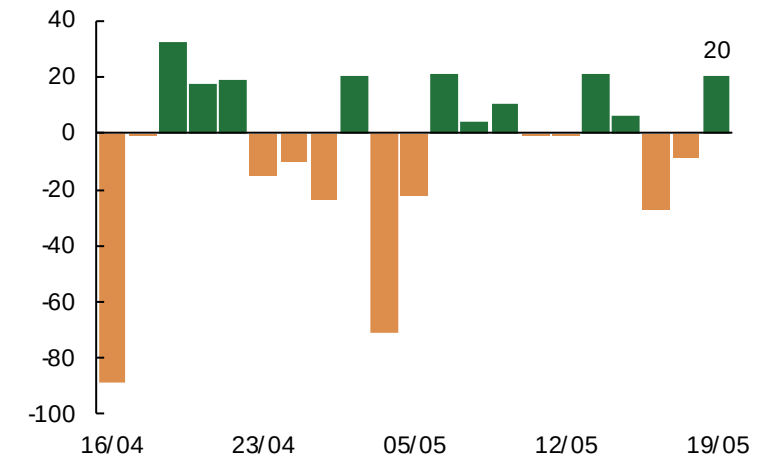
	SHS	MBS	CEO	PVS	NTP
%DoD	-0.8%	-0.7%	-0.8%	-1.5%	0.7%
Giá trị	149	90	81	69	59

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	HUT	NAG	TMC	DDG	AAV
%DoD	0.0%	-0.7%	1.2%	0.0%	-2.2%
Giá trị	11	3	1	0	0

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Shooting star, vol thấp
- ✓ Hỗ trợ: 1255 - 1280.
- ✓ Kháng cự: 1310 – 1325.
- ✓ Xu hướng: Củng cố lại đà.

Kịch bản: Áp lực điều chỉnh khi chỉ số tiếp cận vùng cản phù hợp kỳ vọng. Nến shooting star cho thấy cung bán vẫn chiếm ưu thế hơn. **Vận động khả năng tiếp tục hạ nhiệt về quanh mốc 1280 – 1290 điểm để kiểm định lực cầu.** Kỳ vọng giao dịch cân bằng nhằm củng cố thêm cho đà. Hỗ trợ trung hạn được nâng lên ngưỡng 1255 điểm nhằm bảo toàn xu thế chủ đạo.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Shooting star
 - ✓ Hỗ trợ: 1325 - 1350.
 - ✓ Kháng cự: 1400.
 - ✓ Xu hướng: Củng cố lại đà.
- ➔ Kháng cự quanh đỉnh cũ 1400 điểm đang cho thấy sức mạnh khó để phá vỡ được ngay. Chỉ số đã đi lên một giai đoạn dài nên động lượng cũng gần bão hòa, một nhịp điều chỉnh là cần thiết để tái tạo lại đà. **Giao dịch khả năng tiếp tục được củng cố với hỗ trợ gần quanh ngưỡng 1365 điểm** và mức thấp hơn bên dưới là vùng 1325 – 1350 điểm.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	DBC	SELL	Current price	27.30		P/E (x)	6.9
Exchange	HOSE		Action price	28.1	-2.8%	P/B (x)	1.3
Sector	Food industry		Selling price	(20/5)	27.30	EPS	3930.2
						ROE	19.0%
						Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Nền giảm vol cao đánh mất MA20 và MA50-ngày.
 - Đà giảm xóa bỏ nền tăng trước đó (ngày 12/05) cho thấy xu hướng phục hồi bị vi phạm.
 - Chỉ báo RSI giảm mạnh xuống dưới mức 50 cùng với MACD đổ dốc và có tín hiệu thu hẹp đáng kể với đường signal.
- ➔ Vùng 27 là nền giá tích lũy trước đó nên sẽ có lực cầu hỗ trợ quanh đây, có thể thúc đẩy bật tăng kỹ thuật, nhưng sẽ rủi ro nếu xuyên thủng nền.
- ➔ KN bán ra quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên, để tránh rủi ro giá sụt giảm sâu hơn.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	DBC	Bán	20/05/2025	27.30	28.10	-2.8%	31.0	10.3%	26.5	-5.7%	Đà phục hồi bị vi phạm

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MSN	Nắm giữ	05/05/2025	62.00	53.80	15.2%	66	22.7%	59	9.7%	Nâng giá mục tiêu 66, chặn dưới 59
2	VCG	Nắm giữ	13/05/2025	21.90	21.65	1.2%	24.5	13.2%	20	-7.6%	
3	DPG	Nắm giữ	15/05/2025	55.80	50.80	9.8%	60	18.1%	47	-7%	
4	REE	Mua	07/05/2025	70.60	69.7	1.3%	77	10.5%	66	-5%	
5	PLC	Mua	08/05/2025	26.20	25.8	1.6%	30	16.3%	24	-7%	
6	MBB	Mua	12/05/2025	24.60	23.5	4.7%	26	11%	22.5	-4%	
7	TCH	Mua	14/05/2025	18.00	18	0.0%	20.5	13.9%	16.8	-7%	
8	VCI	Mua	16/05/2025	36.70	37.9	-3.2%	41.5	9%	36	-5%	
9	POW	Mua	19/05/2025	12.90	12.9	0.0%	14.5	12.4%	12	-7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, VN30F2506 mở cửa tạo “gap giảm” ngay đầu phiên, giao dịch giằng co sau đó với nỗ lực phục hồi nhưng phần thắng đã nghiêng về phe Short.
- Vận động đang cho thấy áp lực điều chỉnh chi phối hơn, khi phản ứng ở các mốc kháng cự đều cho kết quả yếu thế từ phía cầu. Các chỉ báo kỹ thuật cũng chưa cho tín hiệu cải thiện rõ nét với sự suy yếu của cả RSI và MACD. Đà giảm khả năng sẽ tiếp tục để kiểm định các mốc hỗ trợ bên dưới.
- Vị thế Long có thể quan sát việc kiểm định lại khu vực hỗ trợ 1372 – 1375, nếu có dấu hiệu cân bằng tốt sẽ ủng hộ chiều phục hồi kỹ thuật. Vị thế Short cân nhắc khi vận động tiếp tục suy yếu và sập gãy hỗ trợ quan trọng quanh ngưỡng 1370 điểm.

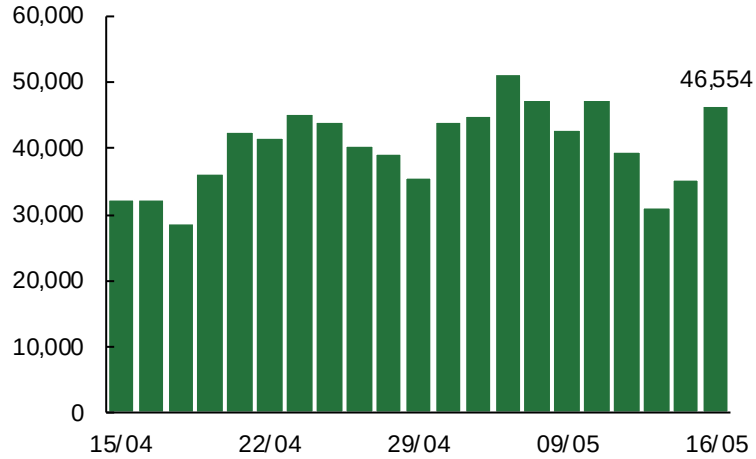
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	1375	1385	1371	10 : 4
Short	<1370	1362	1374	8 : 4

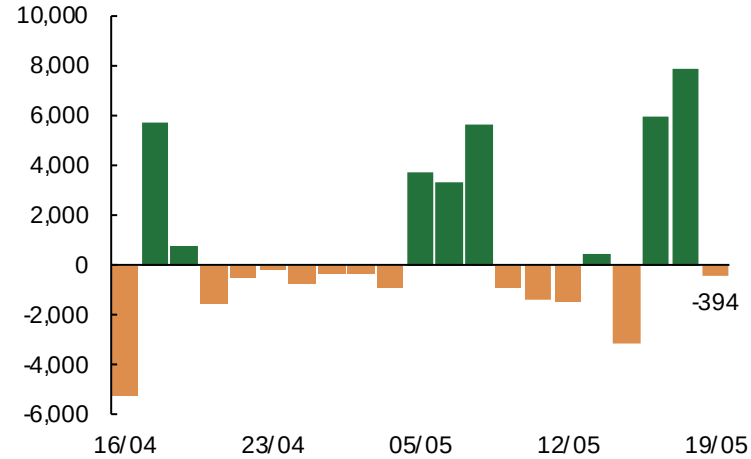
Thống kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,379.8	-4.7						
4111F7000	1,379.2	-6.7	1,352	347	1,381.7	-2.5	17/07/2025	59
VN30F2506	1,380.1	-4.1	191,060	46,554	1,380.8	-0.7	19/06/2025	31
VN30F2509	1,380.7	-3.6	131	556	1,383.7	-3.0	18/09/2025	122
VN30F2512	1,380.1	-5.0	47	309	1,386.7	-6.6	18/12/2025	213

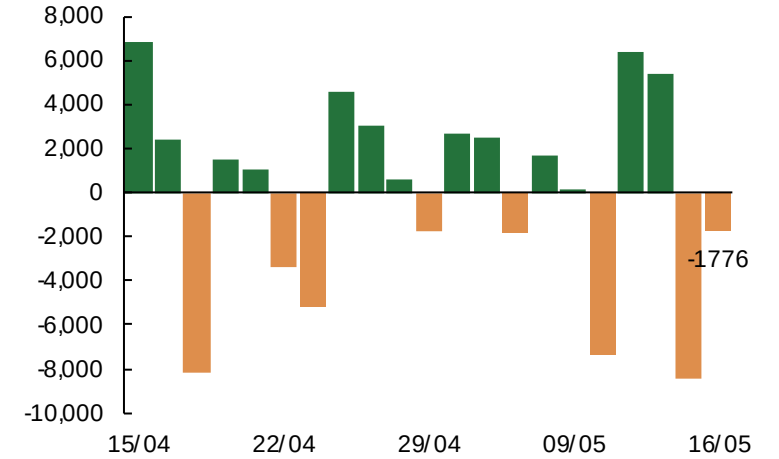
Khối lượng mở (Open interest)



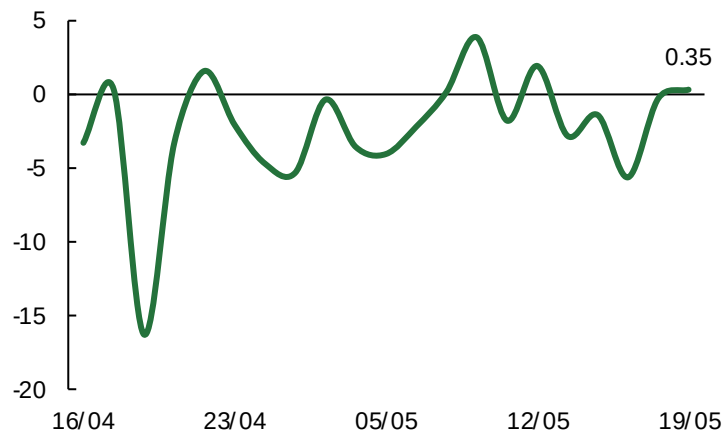
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



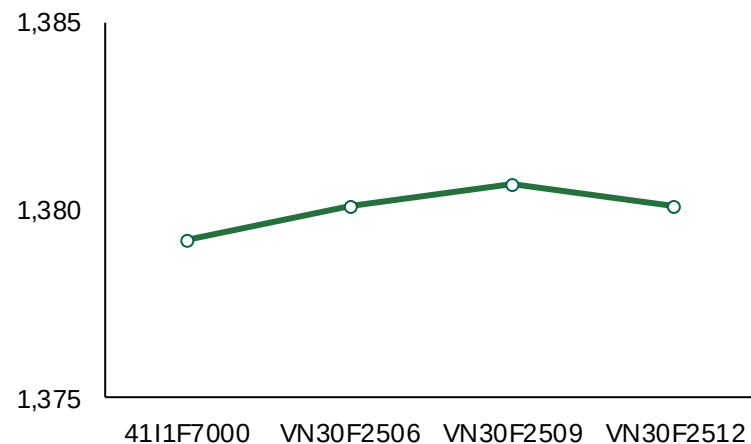
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



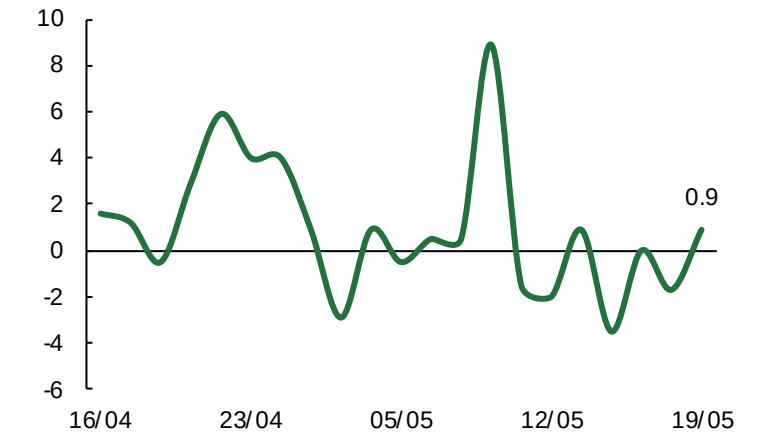
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
DGC	89,500	102,300	14.3%	Tăng tỷ trọng
MWG	63,700	66,700	4.7%	Nắm giữ
HHV	12,150	13,500	11.1%	Tăng tỷ trọng
TCM	29,950	48,200	60.9%	Mua
AST	58,900	64,300	9.2%	Nắm giữ
DGW	33,050	48,500	46.7%	Mua
DBD	50,800	68,000	33.9%	Mua
HAH	65,900	61,200	-7.1%	Giảm tỷ trọng
PNJ	81,600	111,700	36.9%	Mua
HPG	25,650	32,400	26.3%	Mua
DRI	11,767	15,100	28.3%	Mua
DPR	37,900	43,500	14.8%	Tăng tỷ trọng
VNM	56,000	70,500	25.9%	Mua
STB	39,000	38,800	-0.5%	Giảm tỷ trọng
ACB	25,400	31,900	25.6%	Mua
MBB	24,600	31,100	26.4%	Mua
MSB	11,650	13,600	16.7%	Tăng tỷ trọng
SHB	13,350	12,400	-7.1%	Giảm tỷ trọng
TCB	29,500	30,700	4.1%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
TPB	13,450	19,700	46.5%	Mua
VIB	18,000	22,900	27.2%	Mua
VPB	18,200	24,600	35.2%	Mua
CTG	39,100	42,500	8.7%	Nắm giữ
HDB	22,000	28,000	27.3%	Mua
VCB	57,000	69,900	22.6%	Mua
BID	36,200	41,300	14.1%	Tăng tỷ trọng
LPB	32,700	28,700	-12.2%	Bán
MSH	49,600	58,500	17.9%	Tăng tỷ trọng
IDC	41,000	72,000	75.6%	Mua
SZC	32,950	49,500	50.2%	Mua
BCM	60,700	80,000	31.8%	Mua
SIP	65,700	88,000	33.9%	Mua
IMP	49,950	41,800	-16.3%	Bán
VHC	52,200	83,900	60.7%	Mua
ANV	14,700	17,200	17.0%	Tăng tỷ trọng
FMC	33,400	50,300	50.6%	Mua
SAB	49,700	64,000	28.8%	Mua
VSC	21,500	18,200	-15.3%	Bán

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Đẩy mạnh thúc đẩy kinh tế tư nhân: Tại Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, một trong những nội dung quan trọng được chỉ đạo là đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân. Bên cạnh đó, Quốc hội cũng vừa thông qua cơ chế cho DN tư nhân tham gia vào các dự án trọng điểm quốc gia như đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số...

Ông Trump sẵn sàng đến Trung Quốc để đàm phán với ông Tập: Mới đây, trong cuộc phỏng vấn với Fox News, Tổng thống Mỹ Trump tiết lộ ông sẵn lòng đến Trung Quốc gặp người đồng cấp Tập Cận Bình. Dù thể hiện mong muốn gặp gỡ, ông Trump lại lưu ý chuyển thăm gần đây của ông đến Arab Saudi, Qatar và UAE là nhằm mục đích giữ các quốc gia này nằm ngoài phạm vi ảnh hưởng của Trung Quốc.

Tập đoàn Trump Organization đến TP.HCM: Theo lịch công tác tuần này (19/5-25/5) của Văn phòng UBND TP. HCM đăng tải, lãnh đạo thành phố sẽ có 2 cuộc làm việc với Tập đoàn Trump. Đoàn công tác sẽ đến khu vực Thủ Thiêm để khảo sát vị trí dự kiến xây dựng tòa nhà Trump Tower và mong muốn có buổi trao đổi làm việc với Lãnh đạo Thành phố về dự án này.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Ngành Dược Quý 1 với gam màu sáng: Nhiều doanh nghiệp lớn đón nhận kết quả tích cực nhờ liên tục tái cơ cấu sản phẩm và đẩy mạnh kinh doanh. Trong khi đó, vẫn có các doanh nghiệp nhỏ ghi nhận lãi suy giảm mạnh.

DHG - Dù doanh thu **Dược Hậu Giang** lùi nhẹ nhưng vẫn có quý tăng trưởng tốt với lợi nhuận ròng đạt 266 tỷ đồng, cao hơn cùng kỳ 20%. Doanh nghiệp cho biết, đã thu hẹp doanh thu từ các hàng hóa có biên lợi nhuận thấp, trong khi sản phẩm do Doanh nghiệp sản xuất với biên lợi nhuận cao hơn tăng thêm 8%. **DBD** - **Dược Bình Định** lãi ròng 81 tỷ đồng, tăng trưởng 21%, nhờ việc thay đổi cơ cấu kinh doanh, đẩy mạnh các mặt hàng dược phẩm do Công ty sản xuất nên kéo doanh thu tăng mạnh. Bên cạnh đó, chi phí hoạt động marketing quý 1 mới đạt 5.9% kế hoạch năm, thời gian tới sẽ tăng cường hoạt động marketing, đầu tư phát triển sản phẩm mới để phục vụ chiến lược dài hạn, tạo lợi thế trong tương lai. **IMP** - **Imexpharm** tiếp tục duy trì đà tăng trưởng sau năm 2024 thành công - là năm thứ 3 liên tiếp phá kỷ lục lợi nhuận. Trong quý 1, Doanh nghiệp tăng lãi 20%, đạt 74 tỷ đồng, cũng nhờ việc mở rộng thị trường và cơ cấu lại danh mục sản phẩm bán ra, đồng thời quản lý hiệu quả chi phí.

Một cái tên đáng chú ý khác là **FPT Retail (FRT)**. Trong quý 1, mảng dược phẩm với sự mở rộng của **chuỗi Long Châu** mang lại cho FRT gần 8.1 ngàn tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 46% so với cùng kỳ, chiếm 69% doanh thu hợp nhất; EBITDA đạt 411 tỷ đồng, tăng trưởng 88%. Thông tin từ FRT, Doanh nghiệp mở mới thêm 435 nhà thuốc cùng 93 trung tâm tiêm chủng so với cùng kỳ.

Ở chiều ngược lại, CTCP Dược phẩm An Khang Pharma, đơn vị vận hành chuỗi **nhà thuốc An Khang** thuộc sở hữu của Thế giới Di động (MWG), tiếp tục ghi nhận khoản lỗ 31,2 tỷ đồng trong Q1/2025. Điều này đã nâng tổng lỗ lũy kế của chuỗi nhà thuốc này lên con số đáng báo động là 1.033,5 tỷ đồng.

- 05/05 Việt Nam – Chỉ số PMI
Việt Nam – Hợp quốc hội
- 06/05 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế vĩ mô tháng 04/2025
Mỹ & Trung Quốc – Chỉ số PMI
- 08/05 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
- 10/05 Trung Quốc – Dữ liệu CPI, PPI, Xuất nhập khẩu tháng 04/2025
- 13/05 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4
- 14/05 Việt Nam – Công bố danh mục MSCI
- 15/05 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 4
EU – Dữ liệu vĩ mô tháng 04/2025
- 16/05 Trung Quốc – Dữ liệu vĩ mô 04/2025
- 30/05 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan MSCI cơ cấu danh mục
Mỹ - Công bố số điều chỉnh GDP, Chỉ số Core PCE

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 , D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801